

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2021/DS-ST

Ngày: 23 tháng 4 năm 2021

V/v “Xác nhận cha cho con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Thanh Trà.**

2. Ông Nguyễn Xuân Tùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Tuyết Nhung**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
tham gia phiên tòa: Bà **Hà Thị Thu Hiếu** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2021 về việc “Xác nhận cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

N đơn: Ông Nguyễn H, sinh năm 1967; Trú tại: Đường T, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

Bị đơn: Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1971; Trú tại: Đường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Lương L, sinh năm 1954; Trú tại: Đường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng, tại phiên tòa Nguyên đơn ông Nguyễn H trình bày:*

Ông và bà Đỗ Thị B trước đây là bạn học cũ. Thời gian bà B không còn sống chung với chồng giữa hai người đã phát sinh tình cảm và đã có 1 con chung tên Nguyễn Đỗ Hoàn N, sinh ngày 06 tháng 05 năm 2012 khi hai bên đang có gia đình riêng. Khi cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N được sinh ra là đang trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Đỗ Thị B và ông Nguyễn Lương L nên giấy khai sinh theo họ ông L và trong giấy khai sinh xác định ông Nguyễn Lương L là cha của Nguyễn Đỗ Hoàn N. Khi cháu N sinh ra, ông L và gia đình của ông H biết nhưng không có ý kiến gì. Ông H vẫn đưa cháu N về gia đình ông để chăm sóc vào những dịp cuối tuần, vợ ông H biết, thương và xem cháu N như con. Nhiều lần ông H đề nghị được nhận con những vướng về thủ tục nên đến nay ông H mới yêu cầu Tòa án xét xử, xác định ông là cha đẻ của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, theo giấy khai sinh số 140/2012 quyền số 01 ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Trung tâm phụ sản nhi – Đà Nẵng.

** Tại bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn bà Đỗ Thị B trình bày:* Vào năm 2011 bà và ông Nguyễn H có quan hệ tình cảm với nhau dẫn đến có con chung là Nguyễn Đỗ Hoàn N. Trước đó bà và ông L đã không sống chung nên ông L cũng không có ý kiến gì. Khi làm giấy khai sinh cho con do đang trong thời kỳ hôn nhân với ông Nguyễn Lương L nên bà vẫn để tên cha là Nguyễn Lương L. Gia đình ông H vẫn biết nhưng thừa nhận cháu N từ nhỏ. Nay ông Nguyễn H muốn được nhận con và đề nghị Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, theo giấy khai sinh số 140/2012 quyền số 01 ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Trung tâm phụ sản nhi – Đà Nẵng bà thống nhất và không có ý kiến gì.

** Trong quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Lương L trình bày:*

Vào năm 2012 bà Đỗ Thị B và ông Nguyễn H có với nhau một con chung là Nguyễn Đỗ Hoàn N. Do đang trong thời kỳ hôn nhân giữa bà B với ông nên khi làm giấy khai sinh cho cháu N bà B vẫn để tên cha là Nguyễn Lương L. Nay ông Nguyễn H muốn được nhận con và đề nghị Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, theo giấy khai sinh số 140/2012 quyền số 01 ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Trung tâm phụ sản nhi – Đà Nẵng ông thống nhất và không có ý kiến gì. Ông Nguyễn Lương L có làm đơn xin giải quyết vắng mặt do ông bận công tác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản thực hiện đúng trình tự tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn tuyên ông Nguyễn H là cha của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N; ông Nguyễn H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự do bị đơn bà Đỗ Thị B, cư trú tại: Đường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tại phiên tòa ông Nguyễn Lương L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Lương L.

[2] Trong đơn khởi kiện, nguyên đơn ông Nguyễn H yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, sinh ngày 06/05/2012 là con đẻ của ông và bà Đỗ Thị B. Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn H và bà Đỗ Thị B không phải là vợ chồng, mỗi người có gia đình riêng. Ông Nguyễn H, bà Đỗ Thị B và ông Nguyễn Lương L đều thừa nhận ông Nguyễn H và bà Đỗ Thị B có một con chung là cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, sinh ngày 06/05/2012. Năm 2012 bà Đỗ Thị B sinh cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, theo giấy khai sinh số 140/2012 quyền số 01 ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Trung tâm phụ sản nhi, thành phố Đà Nẵng. Do cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N được sinh ra trong thời kì hôn nhân giữa bà Đỗ Thị B và ông Nguyễn Lương L nên giấy khai sinh theo họ ông L. Tại kết quả giám định số 23/C09C-DD3 ngày 09.3.2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận Nguyễn Đỗ Hoàn N là con đẻ của Đỗ Thị B với Nguyễn H. Việc ông Nguyễn H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xác định ông Nguyễn H là cha đẻ của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N là phù hợp với lời khai của bà Đỗ Thị B và các tài L có trong hồ sơ, có đủ cơ sở chấp nhận ông Nguyễn H cha đẻ của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, sinh ngày 06 tháng 05 năm 2012, theo giấy khai sinh số 140/2012 quyền số 01 ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Trung tâm phụ sản nhi, thành phố Đà Nẵng, được quy định tại Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Ông Nguyễn H là cha đẻ của cháu Nguyễn Đỗ Hoàn N, sinh ngày 06 tháng 5 năm 2012, theo giấy khai sinh số 140/2012 quyển số 01 ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Trung tâm phụ sản nhi, thành phố Đà Nẵng.

- Về án phí: Ông Nguyễn H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Án xử công khai sơ thẩm, N đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải Châu
thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường B
Quận Hải Châu, tp Đà Nẵng
- THADS quận Hải Châu
thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Thùy